

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAN L
TỈNH HA T**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 23/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN L – Ha T
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khắc Hoàng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Nhạ.

2. Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Can L.

Đại diện VKSND huyện Can L tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trường Lâm- Kiểm sát viên.

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 23/11/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Can L, Tỉnh Ha T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/TLST ngày 20/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Mạnh Q - Sinh ngày 10/6/1998.

Nơi ĐKHHTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Trà S, xã Phú L, huyện Can L, Tỉnh Ha T

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12;

Con ông: Lê Văn Q (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L (1971)

Hiện đang sinh sống và làm rẫy tại tỉnh Đắk Lắk;

Anh, chị em ruột: Có 4 người, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 28/9/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an Tỉnh Ha T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2. Phan Văn H - Sinh ngày 10/5/1985.

Nơi ĐKHHTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Phúc Yên, xã Kim Song Trường, huyện Can L, Tỉnh Ha T;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12;

Con ông Phan Đình N (1942); Con bà Nguyễn Thị K (1952).

Trú tại: Xã Kim Song T, huyện Can L, Tỉnh Ha T.

Anh, chị em ruột: Có 5 người, bị cáo là con thứ 4.

Vợ: Phạm Thị Thanh N - Sinh năm 1986 - Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Thôn Phúc Yên, xã Kim Song T, huyện Can L, Tỉnh Ha T.

Con: Có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Năm 2000, bị Chủ tịch UBND Tỉnh Ha T ra Quyết định số 2262 ngày 31/10/2000 đưa đi cải tạo 24 tháng tại trường giáo dưỡng số 02 Bộ Công an, đóng tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Chấp hành xong vào ngày 17/4/2003;

- Ngày 23/6/2020, bị Công an huyện Vũ Q, Tỉnh Ha T ra Quyết định xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 55/QĐXP-VPHC ngày 23/6/2020. Đã chấp hành xong việc nộp phạt vào ngày 23/6/2020.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Tỉnh Ha T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Phan Tất T - Sinh ngày 10/10/1970.

Nơi ĐKHHTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Phúc Lộc, xã Kim Song T, huyện Can L, Tỉnh Ha T.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn hóa: 12/12;

Con ông Phan Xuân D (Thương binh 2/4 - Đã chết); Con bà Phan Thị T (1945).

Trú tại: Xã Kim Song T, huyện Can L, Tỉnh Ha T.

Anh, chị em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ nhất;

Vợ: Trần Thị B; Sinh năm 1969; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Xã Kim Song T, huyện Can L, Tỉnh Ha T;

Con: Có 3 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Can L đến ngày 22/9/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1 Ông Phan Mạnh Đ - Sinh năm 1958 - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Xóm Mới, xã Xuân L, Can L, Hà T (Vắng mặt).

2. Bà: Lê Thị H - Sinh năm 1963 - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thôn Yên B, xã Quang L, Can L, Hà T (Vắng mặt).

3. Chị Trần Thị L - Sinh năm 1975 - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: TDP Nam M, thị trấn Đồng L, Can L, Hà T (Vắng mặt).

4. Anh Nguyễn Văn L - Sinh năm 1961- Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thôn Vĩnh C, xã Lưu Vĩnh S, Thạch H, Hà T (Vắng mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Phạm Thị Thanh N - Sinh năm 1985 - Nghề nghiệp: Làm ruộng
Trú tại: Thôn Phúc Y, xã Kim Song T, Can L, Hà T (Có mặt).
2. Chị Lê Thị H - Sinh năm: 1979 - Nghề nghiệp: Làm ruộng
Trú tại: Thôn Trà S, xã Phú L, Can L, Hà T Vắng mặt).
- 3, Bà Trần Thị B - Sinh năm 1969 - Nghề nghiệp: Làm ruộng
Trú tại: Thôn Phúc L, xã Kim Song T, Can L, Hà T (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo Lê Mạnh Quang:** Ông Trần Thanh M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Tỉnh Ha T (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/8/2021, Lê Mạnh Q nảy sinh ý định trộm cắp chó đưa về bán để có tiền tiêu xài nên đã sử dụng điện thoại NOKIA105 của mình có gắn số thuê bao 0329.408.317 gọi vào số thuê bao 0867643848 của Phan Văn H rủ đi trộm chó, H đồng ý. Sau đó, Q chuẩn bị các công cụ để đi trộm chó gồm bình ắc quy, bộ kích điện, súng bắn mũi tên điện tự chế, kiếm tự chế, đèn pin, băng dán và cát giấu sẵn trong nhà). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Q mượn xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS 38D1-402.71 của chị Lê Thị H, sinh năm 1979, trú tại thôn Trà Sơn, xã Phú L, huyện Can L đi đến nhà Phan Văn H để gọi H đi trộm chó. Sau đó, Phan Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, BKS 37F1-907.96 đi đến nhà Q, còn Q đi đến nhà chị H để trả xe rồi đi bộ về nhà. Về tới nhà, Q lấy các công cụ để đi trộm chó gồm bình ắc quy, bộ kích điện, súng bắn mũi tên điện tự chế, kiếm tự chế, đèn pin, băng dán, một bì tải màu xanh có đục lỗ đã chuẩn bị từ trước và cát giấu sẵn trong nhà đưa ra bỏ lên xe máy của H. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/8/2021, Phan Văn H điều khiển xe máy BKS 37F1-907.96 chở Q ngồi phía sau mang theo dụng cụ bắt trộm chó đi theo Quốc lộ 15A, đến thị trấn Đồng L, huyện Can L. Khi đi đến tổ dân phố Nam M, thị trấn Đồng L, Q và H phát hiện 01 con chó giống cái, lông màu đen vàng của gia đình chị Trần Thị L, sinh năm 1975, đang đứng ven đường nên Phan Văn H điều khiển xe tiếp cận chó, còn Quang ngồi phía sau sử dụng súng tự chế bắn mũi tên được đầu nối với nguồn điện làm chó bị ngất rồi dùng băng keo để bịt mõm chó lại, cho vào bao tải mang theo gác ở phía trước xe máy rồi đi tiếp. Cũng với thủ đoạn tương tự cả hai đi trên các tuyến đường thuộc xã Xuân L phát hiện và bắt trộm một con chó giống cái, lông màu đen vàng của anh Phan Mạnh Đ, sinh năm 1958, trú tại thôn Mới, xã Xuân L, huyện Can L rồi đi sang xã Quang L bắt trộm một con chó giống cái, lông màu đen của bà Trần Thị H, sinh năm 1963, trú tại thôn Yên B, xã Quang L, huyện Can L. Tiếp đó, Phan Văn H tiếp tục điều khiển xe máy chở Lê Mạnh Q đi sang địa phận xã Lưu Vĩnh S, huyện Thạch H bắt thêm một con chó giống cái, lông màu đen của ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1961, trú tại thôn Vĩnh Cát, xã Lưu Vĩnh S. Sau khi trộm cắp được 04 con chó, cả hai thống nhất đưa về bán cho Phan Tất T. Trên đường về, khi đi qua địa phận xã Trung L, huyện Can L cả hai phát hiện và tiếp tục bắt trộm thêm một con chó giống cái, lông màu vàng (hiện chưa

xác định được bị hại). Tiếp đó, Q sử dụng điện thoại của mình có gắn số thuê bao 0329.408.317 gọi điện cho Phan Tất T theo số thuê bao 0912.411.496 và nói: “*Bác có mua chó không thì ra mở cửa, ra coi có ai ngoài không*”, nghe vậy Phan Tất T nói: “*Có*”, Lê Mạnh Q tiếp tục hỏi: “*Giá chó bao nhiêu*”, thì Phan Tất T trả lời: “*Giá chó năm mươi*” (tức là một 1kg chó có giá trị 50.000 đồng). Khi nghe xong điện thoại Phan Tất Thắng lấy đèn pin ra mở cổng quan sát xem có ai không và chờ Hải và Q đưa chó đến bán. Đến khoảng 02 giờ 35 phút cùng ngày, thì Phan Văn H điều khiển xe máy chở Lê Mạnh Q mang theo 01 bao tải đựng 05 con chó vừa trộm cắp được đi vào sân nhà Phan Tất T. Tại đây, H đẩy bao tải đựng chó từ trên xe máy xuống sân, còn Q xuống xe cùng với T kéo bao tải đựng chó đưa lên cân được 54,8 kg tương ứng với số tiền là 2.700.000 đồng, Phan Tất T biết 05 chó mà Q và H đưa đến bán là do trộm cắp mà có nhưng vì hám lợi vẫn mua. Khi T chuẩn bị lấy tiền trong ví ra để trả cho Q thì bị lực lượng Công an huyện Can L phát hiện, bắt giữ Phan Văn H và Phan Tất T cùng tang vật, còn Lê Mạnh Q thì lợi dụng đêm tối đã bỏ trốn. Đến ngày 28/9/2021 khi đang lần trốn tại thôn Tân Hội, xã Hương T, huyện Hương K, Tỉnh Ha T thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG ngày 13/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Can L kết luận: 05 (Năm) con chó do Quang và Hải đã trộm cắp bán cho Phan Tất Thắng có tổng khối lượng **54,8 kg** và có tổng giá trị là **3.836.000 đồng**.

Với hành vi trên Lê Mạnh Q, Phan Văn H bị VKSND huyện Can L, Tỉnh Ha T truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS, Phan Tất T bị VKSND huyện Can L, Tỉnh Ha T truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 điều 323 BLHS tại cáo trạng số 42 ngày 19/10 /2021. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Đối với Lê Mạnh Q, Phan Văn H: Áp dụng khoản 1 điều 173; điều 17; điều 38; điểm b, i, s khoản 1 điều 51; điều 58 BLHS (Riêng Phan Văn Hải áp dụng thêm điểm t khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS), xử phạt bị cáo Lê Mạnh Q từ 08-10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 28/9/2021; xử phạt Phan Văn H 06-08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 12/8/2021.

Đối với Phan Tất Thắng: Áp dụng khoản 1,3 điều 323, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS, xử phạt Phan Tất T 06- 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Phạt bổ sung bằng tiền từ 10-15 triệu đồng.

Bị cáo Lê Mạnh Q thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản, riêng những người bị hại có chó bị chết đã được bồi thường đầy đủ, Chị Lê Thị H, Trần Thị B không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị miễn xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất đường lối về xử lý vật chứng, tài sản, án phí, quyền kháng cáo và đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.700.000 đồng của bị cáo Phan Tất Thắng sử dụng để mua tài sản trộm cắp.

Người bào chữa của bị cáo Q và bị cáo Q cho rằng mức hình phạt của Q là quá nghiêm, bị cáo có nhiều tình giảm nhẹ, đề nghị áp dụng thêm khoản 2 điều 51 do bị cáo là hộ nghèo, nên đề nghị giảm nhẹ mức án, cho bị cáo hưởng án treo và miễn án phí HSST cho bị cáo. Bị cáo Hải đề nghị HĐXX giảm nhẹ dưới khung hình phạt, bị cáo Thắng đề nghị giảm mức hình phạt tiền. Đại diện Viện kiểm sát nhất trí áp dụng thêm khoản 2 điều 51 do bị cáo Quang do thuộc diện hộ nghèo, còn lại giữ nguyên quan điểm đã đề nghị đối với bị cáo Quang và các bị cáo khác đồng thời đề nghị HĐXX xem xét các đề nghị của bị cáo, người bào chữa.

Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra có ý kiến không yêu cầu gì thêm về dân sự, người bị hại Nguyễn Văn Lâm đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hải.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Can L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can L, Kiểm sát viên đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ hợp pháp, khách quan, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo là khách quan, phù hợp với nhau, phù hợp với cáo trạng truy tố, lời khai người bị hại, người liên quan, biên bản quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng chiều ngày 11/8/2021, Lê Mạnh Q, sinh năm 1998, trú tại thôn Trà Sơn, xã Phú L, Can L, Hà T sử dụng điện thoại Nôkiacủa mình có số thuê bao 0329.408.317 gọi vào số thuê bao 0867643848 của Phan Văn H rủ đi trộm chó, H đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày H mượn xe máy Yamaha Sirius, BKS 38D1-402.71 của chị Lê Thị H, sinh năm 1979, trú tại thôn Trà S, xã Phú L, huyện Can L đi đến nhà Phan Văn H để gọi Hải đi trộm chó. Sau đó, Phan Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, BKS 37F1-907.96 của mình đi cùng Q về nhà Q ở Phú L. Trên đường về Q ghé trả xe cho chị H rồi đi bộ về nhà. Về tới nhà, Q lấy các công cụ để đi trộm chó gồm bình ắc quy, bộ kích điện, súng bắn muỗi tên điện tự chế, kiếm tự chế, đèn pin, băng dán, một bì tải màu xanh có đục lỗ đã chuẩn bị từ trước để ở trong nhà đưa ra bỏ lên xe máy của Hải. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/8/2021, Phan Văn H điều khiển xe máy BKS 37F1-907.96 chở Q ngồi phía sau mang theo dụng cụ bắt trộm chó đi theo Quốc lộ 15A, đến thị trấn Đồng L, huyện Can L. Khi đi đến tổ dân phố Nam M, thị trấn Đồng L, Q và H phát hiện 01 con chó giống cái, lông màu đen vàng của gia đình chị Trần Thị L, sinh năm 1975, đang đứng ven đường nên Phan Văn H điều khiển xe tiếp cận chó,

còn Q ngồi phía sau sử dụng súng tự chế bắn mũi tên được đầu nối với nguồn điện làm chó bị ngắt rồi dùng băng keo để bịt mõm chó lại, cho vào bao tải mang theo gác ở phía trước xe máy rồi đi tiếp. Cũng với thủ đoạn tương tự Q, H đã bắt tiếp 01 con chó của anh Phan Mạnh Đ (Xuân L), 01 con chó của bà Phan Thị H (Quang L), 01 con chó của ông Nguyễn Văn L (xã Lưu Vĩnh S, Thạch H) và trên đường về bắt thêm 01 con chó nữa tại xã Trung L (hiện chưa xác định được bị hại). Sau khi bắt trộm được 05 con chó, Q sử dụng điện thoại của mình có gắn số thuê bao 0329.408.317 gọi điện cho Phan Tất T theo số thuê bao 0912.411.496 hỏi T về việc mua bán chó và T đồng ý mua như cáo trạng đã nêu. Đến khoảng 02 giờ 35 phút ngày 12/8/2021, Phan Văn H điều khiển xe máy chở Lê Mạnh Q mang theo 01 bao tải đựng 05 con chó vừa trộm cắp được đi vào sân nhà Phan Tất T. Tại đây, Hải đẩy bao tải đựng chó từ trên xe máy xuống sân và ngồi trên xe chờ, còn Q xuống xe cùng với T kéo bao tải đựng chó đưa lên cân được 54,8 kg nhưng T nói được 54 kg tương ứng với số tiền là 2.700.000 đồng. Phan Tất T biết 05 chó mà Q và H đưa đến bán là do trộm cắp mà có nhưng vì hám lợi vẫn mua để tiêu thụ. Khi T chuẩn bị lấy tiền trong ví ra để trả cho Q thì bị lực lượng Công an huyện Can L phát hiện, bắt giữ Phan Văn H và Phan Tất T cùng tang vật, còn Lê Mạnh Q thì lợi dụng đêm tối đã bỏ trốn đến ngày 28/9/2021 thì bị phát hiện, bắt giữ tại Hương tr, Hương K. Cơ quan điều tra đã thu hồi 05 con chó nói trên và trả lại cho các bị hại 04 con, còn 01 con chó các bị cáo bắt trộm tại Trung L không xác định được chủ sở hữu sau đó bị chết nên cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy theo quy định.

Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG ngày 13/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Can L kết luận: 05 (Năm) con chó do Q và H đã trộm cắp có tổng khối lượng **54,8 kg** và có tổng giá trị là **3.836.000 đồng**.

Hành vi của Lê Mạnh Q, Phan Văn H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS. Hành vi của Phan Tất T đã cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 323 BLHS. Do đó việc khởi tố, truy tố, xét xử Lê Mạnh Q, Phan Văn H, Phan Tất T về tội danh, khoản, điều luật nói trên là có căn cứ, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng sự đồng phạm mang tính chất giản đơn trong đó Lê Mạnh Q là tên rủ rê, khởi xướng, chuẩn bị tất cả các công cụ phạm tội và trực tiếp thực hiện hành vi dùng súng điện tự chế bắn chó bị ngắt để bắt đưa lên xe đồng thời trực tiếp thực hiện việc bán chó cho Phan Tất Thắng, Lê Mạnh Q sau khi phạm tội bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Phan Văn H là tên giúp sức, chuẩn bị phương tiện là xe mô tô chở Q đi trộm cắp và hỗ trợ Q trong việc bắt trộm chó, bản thân H là tên có nhân thân về hành vi trộm cắp bị xử phạt hành chính. Trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt tuy không lớn nhưng hành vi của Lê Mạnh Q, Phan Văn H thể hiện sự tham lam, liều lĩnh, coi thường pháp luật, đối tượng trộm cắp là vật nuôi gắn bó trong cuộc

sống của người dân nên bị dư luận nhân dân bất bình lên án, do đó cần phải được xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo Lê Mạnh Q, Phan Văn H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức rõ sai phạm, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại, trị giá tài sản trộm cắp không lớn. Ngoài ra Phan Văn H là người đã có công giúp Công an Tỉnh Hà T điều tra, giải quyết một số vụ án, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba; còn Lê Mạnh Q chưa có tiền án tiền sự, là đối tượng thuộc hộ nghèo; đó là các tình tiết giảm nhẹ cần đánh giá, xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình và quyết định mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với Phan Văn H nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Vì vậy nghị cần áp dụng khoản 1 điều 173; điều 17; điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 58 BLHS (Riêng Phan Văn H áp dụng thêm điểm t khoản 1 điều 51, điều 54 BLHS), xử phạt bị cáo Lê Mạnh Q từ 07-09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 28/9/2021; xử phạt Phan Văn H 04- 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 12/8/2021 là phù hợp và đủ nghiêm.

Đối với Phan Tất T là người làm nghề thu mua chó bán cho các cơ sở kinh doanh ăn uống nhưng vì ham rẻ, háms lợi nên dù biết tài sản Q, H bán cho mình là do trộm cắp mà có nhưng vẫn mua để tiêu thụ, tiếp tay cho các đối tượng trộm cắp. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức rõ sai phạm; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trị giá tài sản trộm cắp mà bị cáo tiêu thụ không lớn, bố đẻ là thương binh 2/4, chưa có tiền án, tiền sự, có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo một cơ hội được cải tạo tại địa phương thành người có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy nghị cần áp dụng khoản 1 điều 323, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS, xử phạt Phan Tất T 07- 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14-18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo từ 07-10 triệu đồng. Bị cáo Phan Tất T phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Giao bị cáo Phan Tất T cho UBND xã Kim Song T quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật THAHS.

Trong vụ án này có Phạm Thị Thanh N (Vợ bị cáo Hải) là đồng sở hữu chủ chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 37F1-907.96 nhưng chị N không hề biết việc chồng mình sử dụng xe mô tô nói trên của gia đình đi trộm

cấp; Lê Thị H (Người nhà bị cáo Q) là người đã cho Q mượn xe Yamaha Sirius, biển kiểm soát 38D1-402.71 nhưng không biết việc Q đã sử dụng xe mô tô của mình đi gọi Hải để đi trộm cắp; Chị Trần Thị B (vợ bị cáo Thắng) là chủ nhà nhưng không hề biết chồng và các bị cáo khác thực hiện mua bán tài sản trộm cắp ngay tại nhà mình nên cơ quan điều tra Công an huyện Can L không xem xét, xử lý trách nhiệm liên đới đối với những người trên trong vụ án này là có căn cứ.

Điện thoại di động của Q, H, đèn pin của Q là các công cụ các bị cáo sử dụng phạm tội sau đó các bị cáo đã làm rơi đi đâu không rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can L đã truy tìm nhưng không có kết quả.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại cho 04 người bị hại, gia đình các bị cáo đã thay bị cáo bồi thường đầy đủ cho các chủ sở hữu có chó bị chết nay những người trên không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét. Người liên quan Lê Thị H được bị cáo Q nhờ bồi thường cho những người bị hại nên đã đưa cho chị N (Vợ bị cáo H) 1000.000 đồng để cùng vợ bị cáo H bồi thường cho các bị hại. Sau khi bồi thường số tiền chị H đưa cho chị Ngà còn thừa 9.500 đồng nhưng chị H không có yêu cầu gì đối với bị cáo về số tiền 1000.000 đồng đã bồi thường hộ cho Lê Mạnh Q; chị Hằng và bị cáo Q cũng không có yêu cầu gì đối với chị N về số tiền thừa nói trên nên miễn xét. Đối với 01 con chó chưa xác định được sở hữu chủ nhưng con chó đó đã bị chết và cơ quan điều tra đã lập biên bản, tiêu hủy nên nếu sau này xác định được chủ sở hữu và chủ sở hữu có yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự thì sẽ xem xét, xử lý trong một vụ án khác.

[5] Về vật chứng tài sản: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà Phan Tất Thắng khi bắt quả tang gồm:

- 05 con chó do Q H trộm cắp bán cho T, cụ thể:
 - + 01 (một) con chó giống cái, lông màu đen, bị buộc mõm, khối lượng 13,5 kg, còn sống;
 - + 01 (một) con chó giống cái, lông màu vàng, bị buộc mõm, khối lượng 13kg, còn sống (Sau đó trong quá trình điều tra đã bị chết)
 - + 01 (một) con chó giống cái, lông màu đen, bị buộc mõm, khối lượng 9,8 kg, còn sống;
 - + 01 (một) con chó giống cái, lông màu đen vàng, bị buộc mõm, khối lượng 8,6 kg, đã chết;
 - + 01 (một) con chó giống cái, lông màu đen vàng, bị buộc mõm, nặng 9,9 kg, đã chết;
- 01 (một) thanh kiếm tự chế dài 90 cm, có đầu nhọn, lưỡi dài 50 cm, làm bằng kim loại, chuôi dài 40 cm, làm bằng kim loại, được quấn băng dính màu đen của Lê Mạnh Quang;
- 01 (một) thanh kiếm tự chế dài 90 cm, có đầu nhọn, lưỡi dài 50 cm, làm bằng kim loại, chuôi dài 40 cm, làm bằng kim loại, được quấn băng dính màu đen của Lê Mạnh Quang;

- 01 (một) cây lao dài 46 cm, làm bằng gỗ, một đầu được gắn 2 mũi nhọn, dài 5 cm, làm bằng kim loại của Lê Mạnh Q;

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, BKS 37F1-907.96, số khung CE1S940AY051891, số máy 1S94-051891, xe đã qua sử dụng, là tài sản chung của vợ chồng Phan Văn H và chị Phạm Thị Thanh N;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng, số IMEI: 357411047166606, lắp sim: 0977082823, đã qua sử dụng của chị Trần Thị B;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu xám, số IMEI: 35569970, lắp sim: 091411496, đã qua sử dụng, là máy của Phan Tất T;

- 01 (một) bì tải màu xanh, có đục nhiều lỗ nhỏ của Lê Mạnh Q;

- 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng, bên trong có 12.500.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, gồm nhiều mệnh giá khác nhau của Phan Tất T;

+ 01 (một) cân bàn (loại 100kg) màu xanh, đã qua sử dụng của Phan Tất T;

- 01 (một) đèn pin đội đầu màu nâu, đã qua sử dụng của Phan Tất T;

* Tang vật do Lê Mạnh Q giao nộp sau khi bị bắt:

- 01 (một) súng điện tự chế, gồm: một túi da màu đen có dây đeo bên trong có một bình ắc quy nhãn hiệu PINACO PTZ6HL, màu đen, một tụ điện tự chế được nối dây điện dài 03m, đầu còn lại nối với một cây lao dài 46 cm, làm bằng gỗ, một đầu được gắn 2 mũi nhọn, dài 5 cm, làm bằng kim loại đặt trên súng làm bằng gỗ dài 40cm, có tay cầm dài 10cm, đầu súng được quấn bằng dây cao su.

Đến ngày 13/8/2021, xét thấy không ảnh hưởng đến công tác điều tra, truy tố, xét xử nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can L đã trả lại một số tài sản, gồm:

+ 01 (một) con chó giống cái, lông màu đen, bị buộc mõm, khối lượng 13,5 kg, còn sống trả cho bị hại Nguyễn Văn L, ở thôn Vĩnh Cát, xã Lưu Vĩnh S, huyện Thạch H, Tỉnh Ha T.

+ 01 (một) con chó giống cái, lông màu đen, bị buộc mõm, khối lượng 9,8 kg, còn sống trả cho bị hại Trần Thị Hồng trú tại thôn Yên B, xã Quang L, huyện Can L, Tỉnh Ha T (Sau khi bà Hồng nhận lại tài sản thì con chó này đã bị chết do vết thương súng điện bắn khi bị bắt trộm) .

+ 01 (một) con chó giống cái, lông màu đen vàng, bị buộc mõm, khối lượng 8,6 kg, đã chết trả cho bị hại Phan Mạnh Đ trú tại thôn Xóm Mới xã Xuân L, huyện Can L, Tỉnh Ha T.

+ 01 (một) con chó giống cái, lông màu đen vàng, bị buộc mõm, nặng 9,9 kg, đã chết trả cho bị hại Trần Thị L trú tại tổ dân phố Nam M, thị trấn Đồng L, huyện Can L, Tỉnh Ha T.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu chị Trần Thị B, sinh năm 1969, trú tại thôn Phúc L, xã Kim Song T, huyện Can L, Tỉnh Ha T

+ Riêng con chó giống cái, lông màu vàng, bị buộc mõm, khối lượng 13kg, còn sống (Chó số 02), cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can L đã ra thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài địa bàn huyện Can L, niêm yết tại nhà văn hóa các thôn thuộc xã Trung L, huyện Can L nhưng vẫn không xác định được bị hại. Sau đó do vết thương nặng nên con chó đã bị chết, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can L đã tiến hành lập biên bản tiêu hủy theo quy định.

Xét thấy: Các tài sản đã được trả lại là tài sản hợp pháp của các sở hữu chủ và không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên việc trả lại tài sản nói trên của cơ quan điều tra là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với số tiền 12.500.000 đồng của Phan Tất T bị thu giữ: Trong số tiền này có 2.700.000 đồng là số tiền bị cáo sử dụng để mua tài sản trộm cắp nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước 2.700.000 đồng, số tiền còn lại 9.800.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Phan Tất Thắng theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 47 BLHS, điểm a khoản 3 điều 106 BLTTHS.

- Đối với 01 (một) cân bàn (loại 100kg) màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu xám, số IMEI: 35569970, lắp sim: 091411496 (Đều đã qua sử dụng) của Phan Tất T: Đây là các công cụ, phương tiện bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội và còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS.

- Đối với số tang vật, tài sản còn lại gồm: 01 (một) thanh kiếm tự chế dài 90 cm, có đầu nhọn, lưỡi dài 50 cm, làm bằng kim loại, chuôi dài 40 cm, làm bằng kim loại, được quấn băng dính màu đen, 01 (một) cây lao dài 46 cm, làm bằng gỗ, một đầu được gắn 2 mũi nhọn, dài 5 cm, làm bằng kim loại, 01 (một) bì tải màu xanh, có đục nhiều lỗ nhỏ, 01 (một) súng điện tự chế, gồm: một túi da màu đen có dây đeo bên trong có một bình ắc quy nhãn hiệu PINACO PTZ6HL, màu đen, một tụ điện tự chế được nối dây điện dài 03m, đầu còn lại nối với một cây lao dài 46 cm, làm bằng gỗ, một đầu được gắn 2 mũi nhọn, dài 5 cm, làm bằng kim loại đặt trên súng làm bằng gỗ dài 40cm, có tay cầm dài 10cm, đầu súng được quấn bằng dây cao su (của Lê Mạnh Q); 01 (một) ví da màu nâu, 01 (một) đèn pin đội đầu màu nâu đều đã qua sử dụng (của Phan Tất T): Đây là các công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng và liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, BKS 37F1-907.96, số khung CE1S940AY051891, số máy 1S94-051891, xe đã qua sử dụng: Xét thấy chiếc xe này là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng Phan Văn H và chị Phạm Thị Thanh N (Vợ chồng mua xe của anh Nguyễn Văn Hưng ở Xóm 9, Bắc Lâm, Diên L, Diên C Nghệ A chưa sang tên đổi chủ nên đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn H) nhưng H đã tự ý sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp mà chị Ngà không hề biết nên cần tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe tương ứng với tỷ phần của Hải được hưởng đối với tài sản này để sung quỹ nhà nước. Chiếc xe máy này đã được cơ quan định giá trong tổ tụng hình sự định giá 3.000.000

đồng nên cần tịch thu 1/2 giá trị tài sản tương ứng với số tiền là 1.500.000 đồng sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng 1.500.000 đồng mà chị Phạm Thị Thanh N đã tự nguyện nộp thay cho bị cáo tại biên lai thu tiền tạm ứng số 0006909 ngày 26/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can L. Vì bị cáo đã được vợ nộp thay số tiền tương ứng 1/2 trị giá chiếc xe máy mà bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm để sung quỹ nhà nước nên cần căn cứ khoản 2 điều 47 BLHS, điểm b khoản 3 điều 106 BLTTHS trả lại cho chị Phạm Thị Thanh N (Vợ bị cáo) 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, số khung CE1S940AY051891, số máy 1S94-051891, BKS 37F1-907.96 mà cơ quan điều tra đã thu giữ từ Phan Văn H.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Văn H, Phan Tất T phải chịu án phí HSST theo luật định. Bị cáo Lê Mạnh Q thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên cần chấp nhận và miễn án phí HSST cho bị cáo Lê Mạnh Q. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điều 17; điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 58 BLHS, xử phạt **Lê Mạnh Q 07 (Bảy)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/9/2021.

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điều 17; điều 38; điểm b, i, s, t khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 54; điều 58 BLHS, xử phạt **Phan Văn H 04 (Bốn)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/8/2021.

Căn cứ khoản 1, 3 điều 323, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS, xử phạt Phan Tất T **07 (Bảy)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **14 (Mười bốn)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Phan Tất Thắng **7.000.000 (Bảy triệu)** đồng

Bị cáo Phan Tất T phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Phan Tất Thắng cho UBND xã Kim Song T, huyện Can L, Tỉnh Ha T quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo được hưởng án treo nếu thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu, hóa giá, sung quỹ nhà nước 01 (một) cân bàn (loại 100kg) màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu xám, số IMEI: 35569970, lắp sim: 091411496 (*Thu giữ của Phan Tất T*).

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 2.700.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm ngàn đồng*) đã thu giữ của Phan Tất T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kiếm tự chế dài 90 cm, có đầu nhọn, lưỡi dài 50 cm, làm bằng kim loại, chuôi dài 40 cm, làm bằng kim loại, được quấn băng dính màu đen, 01 (một) cây lao dài 46 cm, làm bằng gỗ, một đầu được gắn 2 mũi nhọn, dài 5 cm, làm bằng kim loại; 01 (một) bì tải màu xanh, có đục nhiều lỗ nhỏ (*Của Lê Mạnh Q*); 01 (một) ví da màu nâu, 01 (một) đèn pin đội đầu màu nâu đều đã qua sử dụng (*Của Phan Tất T*) và 01 (một) súng điện tự chế, gồm: một túi da màu đen có dây đeo, bên trong có một bình ắc quy nhãn hiệu PINACO PTZ6HL, màu đen, một tụ điện tự chế được nối dây điện dài 03m, đầu còn lại nối với một cây lao dài 46 cm, làm bằng gỗ, một đầu được gắn 2 mũi nhọn, dài 5 cm, làm bằng kim loại đặt trên súng làm bằng gỗ dài 40cm, có tay cầm dài 10cm, đầu súng được quấn bằng dây cao su (*Của Lê Mạnh Q giao nộp sau khi bị bắt*)

- Trả lại số tiền 9.800.000 đồng (*Chín triệu tám trăm ngàn đồng*) cho bị cáo Phan Tất Thắng.

- Trả lại cho chị Phạm Thị Thanh N, sinh năm 1985, trú tại thôn Phúc Yên, xã Kim Song T, huyện Can L, Hà T 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, BKS 37F1-907.96, số khung CE1S940AY051891, số máy 1S94-051891, BKS 37F1-907.96. Chị Phạm Thị Thanh N có quyền trực tiếp Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Can L, Tỉnh Ha T để được nhận lại chiếc xe máy nói trên.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/10/2021 giữa Công an huyện Can L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can L.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 điều 23; điểm đ khoản 1 điều 12; khoản 6 điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Văn H, Phan Tất T phải nộp **200.000** đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; miễn án phí HSST cho bị cáo Lê Mạnh .

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Lê Mạnh Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Thị Thanh N, Trần Thị B, vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lê Thị Hằng. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Ha T, VKSND Tỉnh Ha T;
- VKSND huyện Can L;
- CQĐT; CQTHAHS Công an huyện Can L;
- Bộ phận quản lý hồ sơ Công an huyện Can L
- THADS huyện Can L;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh Ha T;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại; Người liên quan
- Thi hành án Hình sự; Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Khắc Hoàng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Khắc Hoàng

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Ha T, VKSND Tỉnh Ha T;
- VKSND huyện Can L;
- CQĐT; CQTHAHS Công an huyện Can L;
- Bộ phận quản lý hồ sơ Công an huyện Can L
- THADS huyện Can L;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh Ha T;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại; Người liên quan
- Thi hành án Hình sự; Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Khắc Hoàng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Khắc Hoàng

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hà T;
- VKSND Tỉnh Hà T;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh Hà T;
- VKSND huyện Can L;
- CQĐT Công an huyện Can L;
- Cơ quan THAHS Công an H. Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Bị cáo; Người bị hại, Người liên quan;
- .- Thi hành án hình sự; Lưu HS vụ án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Khắc Hoàng

